CÔNG TY C° PHЫN ŋ ЫU Th Hч I PHÁT
Digitally signed by CÔNG TY C° PHЫN ŋ ЫU Th Hч I PHÁT
DN: cn=CÔNG TY C° PHЫN ŋ ЫU Th Hч I PHÁT c=VN l=Hà ŋ ông
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2022-04-09 15:13+07:00

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT
Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 183/CBTT-HP	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: ***- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước***

- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát**

- Mã chứng khoán: **HPX**
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024-32.080.666 Fax: 024-32.080.566
- Email: info@haiphat.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 09/04/2022 tại đường dẫn: http://www.haiphat.com.vn.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, Ban IR.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ
CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

PHAN THỊ XUYẾN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

HẢI PHÁT
VƯƠN TẦM CAO MỚI

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát;*
- *Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 09/4/2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung cụ thể như sau:

1. **Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.**

Trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

a. **Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021.**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2020 (Riêng)	TH 2021 (Riêng)	TH2021 /TH2020 (Riêng)	KH 2021 (Riêng)	TH/ KH (Riêng 2021)	TH2020 (HN)	TH 2021 (HN)	TH2021 /TH2020 (HN)	KH 2021 (HN)	TH/ KH (HN 2021)
1. DT bán hàng và cung cấp dịch vụ (*)	801	465	58%	1.000-1.500	88%	1.330	1.417	107%	1.500-1.600	125%
2. Giá vốn hàng bán	640	398	62%			990	1.071	108%		
3. LN gộp bán hàng và cung cấp DV	161	67	42%			339	346	102%		
4. DT hoạt động tài chính (*)	541	412	76%			148	462	312%		

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

Chỉ tiêu	TH 2020 (Riêng)	TH 2021 (Riêng)	TH2021 /TH2020 (Riêng)	KH 2021 (Riêng)	TH/ KH (Riêng 2021)	TH2020 (HN)	TH 2021 (HN)	TH2021 /TH2020 (HN)	KH 2021 (HN)	TH/ KH (HN 2021)
5. Chi phí TC	217	216	100%			215	247	115%		
6. Chi phí bán hàng	34	11	32%			26	27	103%		
7. Chi phí QLDN	80	63	80%			118	137	116%		
8. LN thuần từ hoạt động KD	371	188	51%			128	397	310%		
9. TN khác	26	16	62%			29	21	71%		
10. CP khác	10	3	33%			13	13	100%		
11. LN khác	17	13	78%			17	8	49%		
12. Tổng LNTT	388	201	52%			145	405	280%		
13. CP thuế TNDN hiện hành	50	48	97%			46	128	282%		
14. CP thuế TNDN hoãn lại	-	(2)				1	(9)			
15. LN sau thuế TNDN	338	155	46%	350 - 370	44%	98	286	293%	370-390	77%

(*) Doanh thu kế hoạch bao gồm Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và Doanh thu hoạt động tài chính.

b. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022.

(i) Doanh thu năm 2022 của Công ty mẹ/hợp nhất: tối thiểu đạt 2.700 tỷ đồng.

(ii) Lợi nhuận của Công ty mẹ/hợp nhất: tối thiểu đạt 450 tỷ đồng.

(iii) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến từ lợi nhuận năm 2022: Tối thiểu 10%.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 25/BC-TGĐ ngày 16/3/2022 của Tổng giám đốc Công ty).

2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

2.1. Các chỉ tiêu chính của Bảng cân đối kế toán (đã được kiểm toán):

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	
	Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
TÀI SẢN		
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	**4.729,24**	**6.731,62**

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	
	Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	621,16	634,72
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	329,01	330,15
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	983,62	1.873,26
4. Hàng tồn kho	2.788,43	3.798,28
5. Tài sản ngắn hạn khác	7,02	95,21
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**5.175,83**	**2.846,97**
1. Các khoản phải thu dài hạn	562,67	562,71
2. Tài sản cố định	2,39	71,31
3. Bất động sản đầu tư	450,88	982,99
4. Tài sản dở dang dài hạn	48,28	95,41
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.771,94	777,72
6. Tài sản dài hạn khác	339,67	356,83
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**9.905,07**	**9.578,59**
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	**6.625,35**	**6.051,84**
I. Nợ ngắn hạn	3.635,43	3.516,51
II. Nợ dài hạn	2.989,92	2.535,33
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**3.279,72**	**3.526,75**
1. Vốn cổ phần	3.041,69	3.041,69
2. Thặng dư vốn cổ phần	60,99	60,99
3. Quỹ khác thuộc VCSH		1,09
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	177,04	225,10
5. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		197,88

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	
	Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**9.905,07**	**9.578,59**

2.2. Các chỉ tiêu chính của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021 (tỷ đồng)	
		Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**464,80**	**1.417,01**
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**464,80**	**1.417,01**
4	Giá vốn hàng bán	397,70	1.071,12
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**67,10**	**345,89**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	411,52	461,67
7	Chi phí tài chính	216,00	246,94
-	*Trong đó: Chi phí lãi vay*	*202,12*	*229,65*
8	Phần lãi (lỗ) trong Công ty liên kết, liên danh		-
9	Chi phí bán hàng	10,76	26,82
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	63,37	136,89
11	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh**	**188,49**	**396,89**
12	Thu nhập khác	16,10	20,74
13	Chi phí khác	3,20	12,58
14	**Lợi nhuận khác**	**12,90**	**8,16**
15	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**201,39**	**405,05**
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	48,02	128,68
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(2,16)	(9,38)
18	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**155,53**	**285,75**

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021 (tỷ đồng)	
		Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
18.1	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông Công ty Mẹ		249,92
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		35,83
19	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**		**800**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021, phương án chi trả cổ tức năm 2021.

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1.	**Lợi nhuận sau thuế năm 2021** (theo báo cáo được kiểm toán)	**155.532.596.054**	
2.	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2021** (theo báo cáo được kiểm toán)	**177.039.213.070**	
3.	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% Lợi nhuận sau thuế năm 2021)	7.776.629.803	
4.	Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 5%	152.084.290.500	
5.	**Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi đã phân phối**	**17.178.293.267**	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định thời điểm và phê duyệt các thủ tục để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

4. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 28/BC-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

5. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 01/BC-UBKT ngày 16/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán).

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông:

(i) Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

(ii) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc lựa chọn thời điểm, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được phê duyệt theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-UBKT ngày 16/3/2022 của Ủy ban Kiểm toán).

7. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

Một số nội dung chủ yếu như sau:

7.1. Quyết toán thù lao của HĐQT và các ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2021.

a) Thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua là: **7.020.000.000** đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng*)).

b) Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trong năm 2021 là: **6.165.120.000** đồng *(Bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm sáu mươi lăm triệu một trăm hai mươi ngàn đồng).*

7.2. Kế hoạch thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

a) Tổng mức thù lao đối với HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022 tổng cộng là **7.020.000.000** đồng *(Bằng chữ: Bảy tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng).*

b) Mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên thuộc các Ủy Ban trực thuộc Hội đồng quản trị trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 29/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

8. Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông:

8.1. Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh chính
1.	Bán buôn tổng hợp (Mã CPC622) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không gắn lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện việc xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).*	4690	
2.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Mã CPC 632) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phôi bán lẻ (không gắn lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định phap luật).*	4799	
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Mã CPC 632) Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).*	8299	
4.	Chuẩn bị mặt bằng *(trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)* (Mã CPC 511)	4312	
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (*trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).*	6810	X

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

8.2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định:

(i) Thời điểm sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh như nêu tại Mục 8.1 kể trên.

(ii) Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh lại nội dung của các ngành nghề nêu tại Mục 8.1 kể trên khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện thủ tục tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

(iii) Các vấn đề khác có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty (điều khoản quy định về ngành nghề kinh doanh) cho phù hợp với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh; công bố thông tin và các công việc khác có liên quan đến việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung trên trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Đại hội đồng cổ đông:

9.1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ hiện hành của Công ty.

9.2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định:

(i) Các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Điều lệ của Công ty nêu tại mục 9.1 kể trên bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm, các ngữ nghĩa về câu chữ, chính tả,… cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

(ii) Các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với các cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu tại mục 9.1, mục 9.2 (i) kể trên.

(iii) Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.

9.3. Giao cho Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

10. Thông qua các giao dịch với người có liên quan như sau:

10.1. Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát ghi trong Báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:

a) Đối tượng ký kết: Các doanh nghiệp theo quy định tại Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty;

b) Nội dung chủ yếu của các giao dịch: Giao dịch liên quan đến các hoạt động gồm:

(i) Hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên danh, liên kết; Mua bán, chuyển nhượng dự án/một phần dự án,

(ii) Mua bán, chuyển nhượng cổ phần, vốn góp;

(iii) Mua bán, thuê, cho thuê mua sản phẩm Dự án; Phân phối sản phẩm dự án;

(iv) Tư vấn, môi giới và quản lý bất động sản; Quản lý vận hành dự án, các tòa nhà, sản phẩm bất động sản;

(v) Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn đầu tư; Tư vấn giám sát công trình xây dựng; Thi công, xây lắp công trình;

(vi) Cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản;

(vii) Ủy thác đầu tư, Nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư;

(viii) Cấp các khoản vay, bảo lãnh, thế chấp;

(ix) Chia sẻ chi phí đầu tư, quản lý vốn tập trung;

(x) Các giao dịch khác có liên quan tới hoạt động sản xuất của công ty.

c) Giá trị cụ thể từng giao dịch thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

10.2. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

10.3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của Công ty, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

10.4. HĐQT được quyền phân cấp/ủy quyền cho Ban Điều hành Công ty thông qua các giao dịch này và Ban Điều hành có trách nhiệm báo cáo HĐQT nội dung thực hiện trong kỳ họp gần nhất và các giao dịch đó phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định Pháp luật về báo cáo, công bố thông tin.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

<u>Điều 2:</u> Điều khoản thi hành.

2.1. Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động, quyết định, xây dựng kế hoạch và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết (bao gồm cả các công việc phát sinh liên quan đến các nội dung đã thông qua) để triển khai thành công Nghị quyết này.

2.2. Cổ đông, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Ban chuyên môn có liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

2.3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

<u>Nơi nhận:</u>
- Như điều 2;
- Lưu VT, VP.HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

Đỗ Quý Hải

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 01/2022/BB-ĐHĐCĐ	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên doanh nghiệp	:	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Hải Phát.
Mã số Doanh nghiệp	:	Số 0500447004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/12/2003, cấp thay đổi lần thứ 17 ngày 23/9/2021.
Trụ sở chính	:	Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
Thời gian, hình thức tổ chức họp	:	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát (HPX) được tổ chức bằng hình thức bỏ phiếu điện tử qua hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) bắt đầu từ 8 giờ ngày 08/4/2022, kết thúc vào 12 giờ ngày 09/4/2022.

I. Thành phần tham gia Đại hội:

- Tổng số cổ đông của Công ty đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 10/03/2022 là 1.530 cổ đông nắm giữ 304.168.581 cổ phần *(Ba trăm linh tư triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi mốt cổ phần)* có quyền biểu quyết, chiếm 100% vốn điều lệ Công ty.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội gồm: Toàn bộ cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 10/03/2022 là 1.530 cổ đông.
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử là 42 cổ đông, sở hữu 289.699.293 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Chủ tọa Đại hội: Ông Đỗ Quý Hải - Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Thư ký Đại hội: Bà Phan Thị Xuyến - Thư ký Công ty.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

II. Nội dung Đại hội:

Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu điện tử qua hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

A. Phần thủ tục:

1. Báo cáo tình hình cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022:

- Tổng số cổ đông của Công ty đến thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 10/03/2022 là 1.530 cổ đông nắm giữ 304.168.581 cổ phần *(Ba trăm linh tư triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi mốt cổ phần)* có quyền biểu quyết, chiếm 100% vốn điều lệ Công ty.
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử là 42 cổ đông, sở hữu 289.699.293 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 95,24% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 từ 8 giờ ngày 08/4/2022, kết thúc vào 12 giờ ngày 09/4/2022 Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát, đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

2. Nội dung các vấn đề thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát bằng hình thức bỏ phiếu điện tử gồm:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 25/BC-TGĐ ngày 16/3/2022 của Tổng giám đốc Công ty).

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Nội dung 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021, phương án chi trả cổ tức năm 2021.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 28/BC-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Nội dung 5: Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 01/BC-UBKT ngày 16/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán).

Nội dung 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-UBKT ngày 16/3/2022 của Ủy ban Kiểm toán).

Nội dung 7: Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 29/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty)

Nội dung 8: Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty)

Nội dung 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty)

Nội dung 10: Thông qua các giao dịch với người có liên quan.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

B. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội:

1. Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 và định hướng kinh doanh năm 2022.

Trong đó một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

a. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2020 (Riêng)	TH 2021 (Riêng)	TH2021 /TH2020 (Riêng)	KH 2021 (Riêng)	TH/ KH (Riêng 2021)	TH2020 (HN)	TH 2021 (HN)	TH2021 /TH2020 (HN)	KH 2021 (HN)	TH/ KH (HN 2021)
1. DT bán hàng và cung cấp dịch vụ (*)	801	465	58%	1.000-1.500	88%	1.330	1.417	107%	1.500-1.600	125%
2. Giá vốn hàng bán	640	398	62%			990	1.071	108%		
3. LN gộp bán hàng và cung cấp DV	161	67	42%			339	346	102%		
4. DT hoạt động tài chính (*)	541	412	76%			148	462	312%		
5. Chi phí TC	217	216	100%			215	247	115%		
6. Chi phí bán hàng	34	11	32%			26	27	103%		
7. Chi phí QLDN	80	63	80%			118	137	116%		
8. LN thuần từ hoạt động KD	371	188	51%			128	397	310%		
9. TN khác	26	16	62%			29	21	71%		
10. CP khác	10	3	33%			13	13	100%		
11. LN khác	17	13	78%			17	8	49%		
12. Tổng LNTT	388	201	52%			145	405	280%		
13. CP thuế TNDN hiện hành	50	48	97%			46	128	282%		
14. CP thuế TNDN hoãn lại	-	(2)				1	(9)			
15. LN sau thuế TNDN	338	155	46%	350 - 370	44%	98	286	293%	370-390	77%

(*) Doanh thu kế hoạch bao gồm Doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và Doanh thu hoạt động tài chính.

b. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022.

(i) Doanh thu năm 2022 của Công ty mẹ/hợp nhất: tối thiểu đạt 2.700 tỷ đồng.

(ii) Lợi nhuận của Công ty mẹ/hợp nhất: tối thiểu đạt 450 tỷ đồng.

(iii) Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến từ lợi nhuận năm 2022: Tối thiểu 10%.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 25/BC-TGĐ ngày 16/3/2022 của Tổng giám đốc Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.699.193 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 100 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua Báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán.

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

2.1. Các chỉ tiêu chính của Bảng cân đối kế toán (đã được kiểm toán):

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	
	Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
TÀI SẢN		
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	**4.729,24**	**6.731,62**
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	621,16	634,72
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	329,01	330,15
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	983,62	1.873,26
4. Hàng tồn kho	2.788,43	3.798,28
5. Tài sản ngắn hạn khác	7,02	95,21
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**5.175,83**	**2.846,97**

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

CHỈ TIÊU	Tại ngày 31/12/2021 (tỷ đồng)	
	Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
1. Các khoản phải thu dài hạn	562,67	562,71
2. Tài sản cố định	2,39	71,31
3. Bất động sản đầu tư	450,88	982,99
4. Tài sản dở dang dài hạn	48,28	95,41
5. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.771,94	777,72
6. Tài sản dài hạn khác	339,67	356,83
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**9.905,07**	**9.578,59**
NGUỒN VỐN		
A. NỢ PHẢI TRẢ	**6.625,35**	**6.051,84**
I. Nợ ngắn hạn	3.635,43	3.516,51
II. Nợ dài hạn	2.989,92	2.535,33
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**3.279,72**	**3.526,75**
1. Vốn cổ phần	3.041,69	3.041,69
2. Thặng dư vốn cổ phần	60,99	60,99
3. Quỹ khác thuộc VCSH		1,09
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	177,04	225,10
5. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		197,88
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**9.905,07**	**9.578,59**

2.2. Các chỉ tiêu chính của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (đã được kiểm toán):

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021 (tỷ đồng)	
		Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
1	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**464,80**	**1.417,01**

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2021 (tỷ đồng)	
		Số liệu riêng Công ty mẹ	Số liệu Hợp nhất
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3	**Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**464,80**	**1.417,01**
4	Giá vốn hàng bán	397,70	1.071,12
5	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**67,10**	**345,89**
6	Doanh thu hoạt động tài chính	411,52	461,67
7	Chi phí tài chính	216,00	246,94
-	*Trong đó: Chi phí lãi vay*	*202,12*	*229,65*
8	Phần lãi (lỗ) trong Công ty liên kết, liên danh		-
9	Chi phí bán hàng	10,76	26,82
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	63,37	136,89
11	**Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh**	**188,49**	**396,89**
12	Thu nhập khác	16,10	20,74
13	Chi phí khác	3,20	12,58
14	**Lợi nhuận khác**	**12,90**	**8,16**
15	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**201,39**	**405,05**
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	48,02	128,68
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(2,16)	(9,38)
18	**Lợi nhuận sau thuế TNDN**	**155,53**	**285,75**
18.1	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông Công ty Mẹ		249,92
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		35,83
19	**Lãi cơ bản trên cổ phiếu**		**800**

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.699.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ

phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021, phương án chi trả cổ tức năm 2021.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021, phương án chi trả cổ tức năm 2021.

Một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1.	**Lợi nhuận sau thuế năm 2021** (theo báo cáo được kiểm toán)	**155.532.596.054**	
2.	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2021** (theo báo cáo được kiểm toán)	**177.039.213.070**	
3.	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% Lợi nhuận sau thuế năm 2021)	7.776.629.803	
4.	Chia cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 5%	152.084.290.500	
5.	**Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi đã phân phối**	**17.178.293.267**	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty: Quyết định thời điểm và phê duyệt các thủ tục để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 28/BC-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.393 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 100 cổ phần chiếm 0,001% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,009% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo số 01/BC-UBKT ngày 16/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2022 với các nội dung sau:

(i) Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

(ii) Ủy quyền cho Tổng Giám đốc lựa chọn thời điểm, thương thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng kiểm toán với đơn vị kiểm toán được phê duyệt theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 02/TTr-UBKT ngày 16/3/2022 của Ủy ban Kiểm toán).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

7. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, các ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

Một số nội dung chủ yếu như sau:

7.1. Quyết toán thù lao của HĐQT và các Uỷ Ban trực thuộc HĐQT năm 2021.

a) Thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là: **7.020.000.000** đồng *(Bằng chữ: Bảy tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng).*

b) Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT trong năm 2021 là: **6.165.120.000** đồng *(Sáu tỷ, một trăm sáu mươi lăm triệu một trăm hai mươi ngàn đồng).*

7.2. Kế hoạch thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

a) Tổng mức thù lao của HĐQT và các Ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022 là **7.020.000.000** đồng *(Bằng chữ: Bảy tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng).*

b) Mức thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên thuộc các Ủy Ban trực thuộc Hội đồng quản trị trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 29/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

8.1. Thông qua việc sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh chính
1.	Bán buôn tổng hợp (Mã CPC622) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không gắn lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện việc xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).*	4690	
2.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Mã CPC 632) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phôi bán lẻ (không gắn lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định phap luật).*	4799	
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Mã CPC 632) Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu theo quy định của pháp luật *(trừ việc thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối đối với các hàng*	8299	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh chính
	hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).		
4.	Chuẩn bị mặt bằng *(trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)* (Mã CPC 511)	4312	
5.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (*trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).*	6810	X

8.2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định:

(i) Thời điểm sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh như nêu tại Mục 8.1 kể trên.

(ii) Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh lại nội dung của các ngành nghề nêu tại Mục 8.1 kể trên khi cần thiết hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện thủ tục tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

(iii) Các vấn đề khác có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty (điều khoản quy định về ngành nghề kinh doanh) cho phù hợp với việc thay đổi ngành nghề kinh doanh; công bố thông tin và các công việc khác có liên quan đến việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung trên trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

9. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty cụ thể như sau:

9.1. Thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ hiện hành của Công ty.

9.2. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định:

(i) Các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Điều lệ của Công ty tại Mục 9.1 nêu trên bao gồm nhưng không giới hạn việc bổ sung, làm rõ và tiếp tục chủ động tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm, các ngữ nghĩa về câu chữ, chính tả,… cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế giữa hai phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

(ii) Các vấn đề có liên quan trong việc thực hiện báo cáo, đăng ký với các cơ quan có liên quan về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nêu tại Mục 9.1, Mục 9.2 (i) kể trên.

(iii) Thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ khác có liên quan cho phù hợp với Điều lệ mới.

9.3. Giao cho Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

<u>Kết quả biểu quyết:</u>

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.493 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 800 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

10. Thông qua các giao dịch đối với người có liên quan.

Đại hội bỏ phiếu điện tử biểu quyết thông qua các giao dịch với người có liên quan, cụ thể như sau:

10.1. Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

tài sản của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát ghi trong Báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, cụ thể như sau:

a) Đối tượng ký kết: Các doanh nghiệp theo quy định tại Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty;

b) Nội dung chủ yếu của các giao dịch: Giao dịch liên quan đến các hoạt động gồm:

(i) Hợp tác đầu tư, hợp tác kinh doanh, liên danh, liên kết; Mua bán, chuyển nhượng dự án/một phần dự án;

(ii) Mua bán, chuyển nhượng cổ phần, vốn góp;

(iii) Mua bán, thuê, cho thuê mua sản phẩm Dự án; Phân phối sản phẩm dự án;

(iv) Tư vấn, môi giới và quản lý bất động sản; Quản lý vận hành dự án, các tòa nhà, sản phẩm bất động sản;

(v) Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn đầu tư; Tư vấn giám sát công trình xây dựng; Thi công, xây lắp công trình;

(vi) Cung cấp, thuê, cho thuê hàng hóa, dịch vụ, thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ, tư liệu sản xuất, tài sản;

(vii) Ủy thác đầu tư, Nhượng bán, thanh lý tài sản và các khoản đầu tư;

(viii) Cấp các khoản vay, bảo lãnh, thế chấp;

(ix) Chia sẻ chi phí đầu tư, quản lý vốn tập trung;

(x) Các giao dịch khác có liên quan tới hoạt động sản xuất của công ty.

c) Giá trị cụ thể từng giao dịch thực hiện tùy từng thời điểm và từng hoạt động cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

10.2. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày được Đại hội đồng Cổ đông thông qua đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên tiếp theo.

10.3. Ủy quyền cho HĐQT quyết định từng trường hợp cụ thể và triển khai thực hiện phù hợp tình hình thực tế của Công ty, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

10.4. HĐQT được quyền phân cấp/ủy quyền cho Ban Điều hành Công ty thông qua các giao dịch này và Ban Điều hành có trách nhiệm báo cáo HĐQT nội dung thực hiện trong kỳ họp gần nhất và các giao dịch đó phải đảm bảo tuân thủ đúng quy định Pháp luật về báo cáo, công bố thông tin.

(Nội dung chi tiết theo Tờ trình số 32/TTr-HĐQT ngày 16/3/2022 của HĐQT Công ty).

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 289.698.393 cổ phần, chiếm 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 900 cổ phần, chiếm 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

III. Các vấn đề được thông qua.

Căn cứ kết quả bỏ phiếu điện tử qua hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD), các vấn đề sau được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát thông qua:

1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo quyết toán tài chính hợp nhất và riêng Công ty mẹ năm 2021 đã được kiểm toán.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2021, phương án chi trả cổ tức năm 2021.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban kiểm toán năm năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt

tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

7. Thông qua Báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT, các ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2021 và kế hoạch thù lao HĐQT và các ủy Ban trực thuộc HĐQT năm 2022.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

   Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

10. Thông qua các giao dịch với người có liên quan.

    Nội dung này được thông qua với số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

Chi tiết các vấn đề được thông qua theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được đăng tải tại website http://www.haiphat.com.vn và trên hệ thống bỏ phiếu điện tử của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

IV. Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu điện tử qua hệ thống của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 được lập và thông qua vào hồi 14 giờ ngày 09/4/2022.

Add: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (+84) 243 2080 666 | Fax: (+84) 243 2080 566
Website: www.haiphat.com.vn

Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được lập thành 03 (ba) bản chính, 02 (hai) bản được lưu giữ vào tài liệu của Đại hội và 01(một) bản được lưu giữ tại Văn phòng Hội đồng quản trị Công ty.

THƯ KÝ	TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI - CHỦ TỊCH HĐQT
PHAN THỊ XUYẾN	ĐỖ QUÝ HẢI